

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HOÁ
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03 /2021/KDTM - ST
Ngày: 30/7/2021
V/v : Tranh chấp Hợp đồng mua bán.

**NHÂN DANH
N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HOÁ - TỈNH THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Quý ;
2. Ông Nguyễn Hồng Vân .

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hương - Thư ký TAND thành Phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa:
Bà Vũ Thị Hồng Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 32/2021/TLST- KDTM ngày 19/3/2021 về việc “Tranh chấp Hợp đồng mua bán hàng hóa” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2021/QĐXXST- KDTM ngày 12 tháng 7 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty X

Địa chỉ: đường B, phường H, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu T - Chủ tịch Công ty X

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Trường G – Phụ trách P Cửa hàng 37 thuộc Công ty X

Bị đơn: Công ty TNHH Vận tải thương mại Đ

Địa chỉ: Thôn T, xã Y (H), huyện H, tỉnh Thanh Hóa

Người đại diện theo pháp luật: Bà Vũ Tâm Đ – Giám đốc (Vắng mặt)

Tại phiên tòa có mặt đại diện nguyên đơn, vắng mặt đại diện bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, cũng như lời trình bày của đại diện nguyên đơn tại phiên tòa: Ngày 13/3/2019, Công ty X và Công ty TNHH Vận tải thương

mại Đ ký kết hợp đồng mua bán xăng dầu, dầu nhờn (cấp lẻ) số 112/2019- HĐBL với thời hạn có hiệu lực kể từ ngày 01/4/2019 đến ngày 31/3/2020. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng Công ty X đã thực hiện đúng như nội dung Hợp đồng đã ký kết cung cấp xăng dầu, dầu nhờn cho Công ty TNHH Vận tải thương mại Đ. Tuy nhiên Công ty TNHH Vận tải thương mại Đ không thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền trả theo như Hợp đồng đã ký kết. Tính đến ngày 08/4/2020 công ty TNHH vận tải thương mại Đ còn nợ Công ty X tổng số tiền trong Hợp đồng chưa thanh toán là 178.979.000 đồng. Công ty X đã nhiều lần yêu cầu Công ty TNHH Vận tải thương mại Đ trả số nợ trên nhưng Công ty TNHH Vận tải thương mại Đ không chịu trả.

Nay Công ty X đề nghị Tòa án buộc Công ty TNHH Vận tải thương mại Đ phải thanh toán cho Công ty X số tiền còn nợ là 178.979.000 đồng (Một trăm bảy mươi tám triệu chín trăm bảy mươi chín nghìn đồng chẵn).

Về lãi suất Công ty X không yêu cầu Công ty TNHH Vận tải thương mại Đ trả lãi đối với số tiền trên .

Về phía bị đơn, đại diện hợp pháp cho bị đơn bà Vũ Tâm Đ đã được Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa ủy thác Tòa án nhân dân huyện Hà Trung tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và phiên hòa giải nhưng bà Vũ Tâm Đ từ chối nhận nhận các văn bản tố tụng của Tòa án và không đến Tòa án làm việc, từ chối khai báo làm việc vì vậy Tòa án không lấy được lời khai cũng không tiến hành được phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và phiên hòa giải được.

Tòa án đã tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa, triệu tập người đại diện hợp pháp cho bị đơn đến phiên tòa nhưng phía đại diện bị đơn cố tình trốn tránh.

Tại phiên tòa đại diện nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu đề nghị Tòa án tuyên buộc Công ty TNHH Vận tải thương mại Đ phải thanh toán cho Công ty X số tiền còn nợ là 178.979.000 đồng (Một trăm bảy mươi tám triệu chín trăm bảy mươi chín nghìn đồng chẵn).

Về lãi suất Công ty X không yêu cầu Công ty TNHH Vận tải thương mại Đ trả lãi đối với số tiền trên .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa có ý kiến: Về tố tụng từ khi thụ lý vụ án, trong quá trình giải quyết và xét xử tại phiên tòa, Thẩm phán, thư ký phiên tòa và Hội đồng xét xử tuân thủ đúng trình tự tố tụng và đúng pháp luật theo quy định tại BLTTDS,

Về người tham gia tố tụng: Tòa án xác định đúng người tham gia tố tụng

Việc thu thập chứng cứ, lấy lời khai của đương sự, việc cấp tổng đạt các giấy tờ cho viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đối với nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ làm việc đúng theo triệu tập của Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên Tòa và cung cấp đầy đủ các chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo Điều 70, 71, 234 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn mặc dù đã được tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và phiên hòa giải nhưng bà Vũ Đ Tâm từ chối nhận nhận các văn bản tố tụng của Tòa án và không đến Tòa án làm việc, từ chối khai báo làm việc vì vậy Tòa án không lấy được lời khai cũng không tiến hành được phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và phiên hòa giải được.

Tòa án đã tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa, triệu tập người đại diện hợp pháp cho bị đơn đến phiên tòa nhưng phía đại diện bị đơn cố tình trốn tránh không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 70; 72; 234 BLTTDS. Tòa án đã tổng đạt niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng, đã triệu tập đến phiên tòa 02 lần nhưng bị đơn cố tình trốn tránh vì vậy Tòa án căn cứ Điều 227; 228 BLTTDS để xét xử là phù hợp pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ lời khai của đại diện nguyên đơn, hợp đồng mua bán xăng dầu, dầu nhờn (cấp lẻ) số 112/2019- HĐBL ngày 13/03/2019; Biên bản đối chiếu công nợ khách hàng giữa công ty Công ty X và Công ty TNHH Vận tải thương mại Đ ngày 01/4/2020; sổ theo dõi công nợ. Do vậy việc công ty X khởi kiện đối với công ty Công ty TNHH Vận tải thương mại Đ đối với số nợ 178.979.000 đồng (Một trăm bảy mươi tám triệu chín trăm bảy mươi chín nghìn đồng chẵn) là có căn cứ. Đề nghị HĐXX căn cứ vào Điều 440; 351; 357 Bộ luật Dân sự; Điều 306 Luật KD Thương mại chấp nhận yêu cầu khởi kiện của công ty X.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã đ- ọc xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa nhận định:

[1] Về tố tụng: Phía Công ty TNHH Vận tải thương mại Đ và người đại diện hợp pháp của công ty đã được Tòa án tổng đạt, niêm yết hợp lệ nhiều lần nhưng cố tình trốn tránh không phối hợp và không đến phiên tòa do đó căn cứ vào khoản 2 Điều 227; 228 BLTTDS xét xử vắng mặt đối với Công ty TNHH Vận tải thương mại Đ.

Công ty X khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH Vận tải thương mại Đ phải thanh toán tiền nợ theo Hợp đồng mua bán vật hàng hóa. Hai bên đều có đăng ký kinh doanh. Do vậy khi có tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện (theo khoản 1 Điều 30 và điểm a khoản 1 Điều 35 BLTTDS).

[2]. Về thời hiệu: Hợp đồng mua bán hàng hóa giữa Công ty X và Công ty TNHH Vận tải thương mại Đ ký kết ngày 13/3/2019 và đến tháng 4/2020 Công ty TNHH Vận tải thương mại Đ vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền. Nay Công ty Công ty X khởi kiện. Do vậy thời hiệu khởi kiện vẫn còn (quy định tại Điều 429 BLDS năm 2015).

[3]. Xét yêu cầu của Công ty X HĐXX thấy rằng: Ngày 13/03/2019 giữa công ty Công ty X và Công ty TNHH Vận tải thương mại Đ có ký hợp đồng mua bán xăng dầu, dầu nhớt (cấp lẻ) số 112/2019- HĐBL ngày 13/03/2019 theo hợp đồng thì Công ty X bán xăng dầu cho Công ty TNHH Vận tải thương mại Đ và Công ty TNHH Vận tải thương mại Đ có trách nhiệm thanh toán tiền cho công ty X.

Quá trình thực hiện hợp đồng công ty TNHH Vận tải thương mại Đ còn nợ lại công ty X số tiền 178.979.000 đồng (Một trăm bảy mươi tám triệu chín trăm bảy mươi chín nghìn đồng chẵn) thể hiện tại Biên bản đối chiếu công nợ khách hàng giữa Công ty X và Công ty TNHH Vận tải thương mại Đ ngày 01/4/2020; sổ theo dõi công nợ. Do vậy việc công ty X khởi kiện đối với Công ty TNHH Vận tải thương mại Đ đối với số nợ 178.979.000 đồng (Một trăm bảy mươi tám triệu chín trăm bảy mươi chín nghìn đồng chẵn) là có căn cứ cần được chấp nhận.

Đối với lãi suất: Công ty X không yêu cầu công ty TNHH Vận tải thương mại Đ trả lãi nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Công ty X không phải chịu án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 4.474.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0012280 ngày 18/03/2021

Công ty TNHH Vận tải thương mại Đ phải chịu số tiền án phí 8.948.900 đồng.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 30, Điều 35 BLTTDS; Điều 440; 351; 357 BLDS năm 2015. Điều 306 Luật KD Thương mại ;khoản 2 Điều 26. điểm c Tiểu mục 1.4 mục 1 phần II Mục A Nghị quyết 326/2016 của UBTVQH 14 về quy định mức án phí, Lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của Công ty X

Buộc Công ty TNHH Vận tải thương mại Đ phải trả cho Công ty X số tiền 178.979.000 đồng (Một trăm bảy mươi tám triệu chín trăm bảy mươi chín nghìn đồng chẵn).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, Công ty X có đơn yêu cầu nếu TNHH Vận tải thương mại Đ không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ khoản tiền trên thì phải chịu lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ thi hành án theo khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

Về án phí: Công ty X không phải chịu án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 4.474.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0012280 ngày 18/03/2021

Công ty TNHH Vận tải thương mại Đ phải chịu số tiền án phí 8.948.900 đồng.

Các bên đ-ơng sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c-ỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án đ-ợc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Công ty X có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Công ty TNHH Vận tải thương mại Đ có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Các đ-ơng sự;
- VKSND TPTH;
- TAND tỉnh, VKDND tỉnh TH;
- THA TPTH;
- L- u hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Thị Nguyệt